

Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI (SFI)

Nguyễn Thị Huyền Dương (duong.nth@sbsc.com.vn)

Bùi Đăng Bảo (bao.bd@sbsc.com.vn)

Triển vọng trong năm 2010

Ngành:

Vận tải biển

Giá hiện tại (11.10.2010):

VND 21,500/CP

Khuyến nghị đầu tư:

Hoạt động kinh doanh SAFI tương đối ổn định, doanh thu qua các năm đều có sự tăng trưởng. Trong ngắn hạn, ngoài thông tin kỳ vọng về lợi nhuận từ công ty liên kết, liên doanh vượt kế hoạch đề ra, hoạt động kinh doanh chính của công ty chưa thể tạo đột biến. Dựa trên đánh giá, cập nhật hoạt động công ty, các chỉ số tài chính cũng như triển vọng ngành, khuyến nghị **NĂM GIỮ** đối với cổ phiếu SFI với mức lợi nhuận kỳ vọng sau 6 tháng khoảng 15-20%. Thanh khoản của cổ phiếu khá thấp, do đó để tối đa hoá lợi nhuận nhà đầu tư cần cân nhắc thời điểm thoát ra phù hợp.

Lợi nhuận công ty đến chủ yếu từ lợi nhuận công ty liên kết, liên doanh

- **Đại lý vận tải đa phương thức:** hoạt động kinh doanh chính của công ty chiếm khoảng 44% tổng doanh thu của công ty. Trong năm 2009, mức phí, lượng hàng và containers qua dịch vụ đại lý vận chuyển của công ty tuy không sụt giảm nhiều (lượng containers tăng 21%, lượng hàng qua đại lý vận tải hàng không giảm 3%) so với năm 2008 nhưng đây là hoạt động bị tác động mạnh nhất bởi tình hình kinh tế khó khăn làm chi phí tăng cao dẫn tới lợi nhuận sụt giảm khoảng 20%.
- **Dịch vụ khai quan giao nhận hàng hoá, kho bãi:** chiếm 40% doanh thu của toàn công ty. Công ty đã đầu tư thêm khu kho bãi 4.400m² tại khu công nghiệp An Đồn – Đà Nẵng, hiện tại kho đã hoạt động hết công suất, với 2 chi nhánh nữa là Hải Phòng, Hà Nội đều có hệ thống kho. Đây là hoạt động công ty định hướng phát triển trong thời gian tới nhằm tăng tính chủ động trong hoạt động kinh doanh, giảm dần sự phụ thuộc vào các hợp đồng đại lý với các đối tác nước ngoài.
- **Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải:** chiếm 16% tổng doanh thu của công ty, tuy có tỷ trọng thấp nhưng hoạt động này chiếm tỷ lệ cao trong lợi nhuận của SAFI so với hai hoạt động trên. Từ cuối 2008 hoạt động này bị thu hẹp do hãng tàu PDZ và C&Line kết thúc hợp đồng đại lý.
- **Công ty liên kết, liên doanh:** gồm liên doanh với công ty Yusen (Nhật Bản) và công ty KCTC (Hàn Quốc), lợi nhuận từ hai liên doanh này chiếm 55% trong tổng lợi nhuận trước thuế của công ty, chủ yếu đến từ liên doanh với Yusen (chiếm 99%). So với năm 2008 lợi nhuận từ các công ty liên kết liên doanh năm nay tăng 56%. Công ty hiện nay cũng đang là đại lý cho hai công ty trên. Hoạt động này trong tương lai vẫn đóng góp nhiều vào lợi nhuận trước thuế của công ty.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Giá

Cao nhất (52 tuần)	VND56,500
Thấp nhất (52 tuần)	VND 20,200
KLGD trung bình (3 tháng)	43,980

Cổ Phần

Cổ phiếu đang lưu hành	8,289,981
Mệnh Giá	VND10,000
Vốn hóa (tỷ VND)	177
Sở hữu tối đa của nước ngoài	49.00%
Tỷ lệ nước ngoài sở hữu	2.91%
Tỷ lệ sở hữu nhà nước	14.21%

Nguồn: SBS

GIÁ CỔ PHIẾU



Nguồn: SBS

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (VND' tỷ)

Năm	2008	2009	Q2.2010
Doanh thu	121	124	28
Lợi nhuận gộp (VND'tỷ)	51	49	3.7
LNST (VND'tỷ)	38	35	4.5
Tổng tài sản	290	326	203
ROE (%)	26.1%	20.6%	19.7%
EPS (VND/CP)	17,855	6,065	3,177

Nguồn: SBS

Triển vọng công ty trong năm 2010

Tại Đại hội cổ đông ngày 07/05/2010, SFI đặt mục tiêu 130 tỷ doanh thu hợp nhất và 20 tỷ lợi nhuận sau thuế, so với năm 2009 thì doanh thu kế hoạch tăng 4.8% và lợi nhuận sau thuế giảm 7.52%. Đây là mức kế hoạch tương đối thận trọng của công ty. Tuy nhiên chúng tôi tin rằng công ty có khả năng đạt được cao hơn thế dù mức vượt chỉ tiêu không nhiều (do tình hình thương mại thế giới và hoạt động xuất khẩu nhập nước ta đã bắt đầu hồi phục).

1. **Đại lý vận tải đa phương thức**: phụ thuộc nhiều vào tình hình kinh tế chung và các đối tác nước ngoài. Trong lĩnh vực dịch vụ đại lý, công ty không chủ động được trong việc lựa chọn các công ty để làm đại lý mà ngược lại nhận sự chỉ định đại lý do đó doanh thu từ mảng hoạt động này phụ thuộc vào hoạt động các công ty hợp tác. Với diễn biến tình hình kinh tế nước ta khả quan hơn trong năm nay so với 2009 (theo số liệu tổng Cục hải quan 8 tháng 2010 tổng kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu tăng lần lượt là 22,1% và 25% so với cùng kỳ năm ngoái) và theo thông tin cập nhật tình hình công ty 8 tháng đầu năm doanh thu từ mảng đại lý vận tải biển năm nay tăng trưởng tốt, ước tính đạt khoảng 150% so với năm trước, còn đường hàng không đạt tương đương năm ngoái.
2. **Dịch vụ giao nhận hàng hoá, kho bãi**: nằm trong chiến lược phát triển của công ty, mảng hoạt động này liên tục được công ty đầu tư và mở rộng. Hiện nay công ty có 10 xe đầu kéo và 12 xe tải con. Theo thông tin từ phía công ty, trong năm nay hoạt động này tiếp tục được đầu tư để tăng năng suất các kho hiện nay của công ty và tăng năng lực vận chuyển thông qua trang bị thêm phương tiện vận tải. Công ty không có kế hoạch mua tàu để phát triển vận tải đường thủy mà chỉ chú trọng vận tải đường bộ và hệ thống kho bãi tại các chi nhánh hiện tại. Hoạt động này trong năm nay tương đối ổn định, cùng với sự đầu tư mới vật chất cuối năm 2009 nên dự kiến doanh thu mảng hoạt động này đạt từ 120% - 130% so với năm 2009.
3. **Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải**: ngành vận tải biển vẫn đang có những diễn biến phức tạp, chưa có những dấu hiệu phục hồi rõ ràng cùng đó là sự thu hẹp hoạt động đại lý do hết hợp đồng với các hãng tàu lớn như đã nói ở trên. Chúng tôi ước tính doanh thu từ mảng hoạt động này xấp xỉ kế hoạch của hội đồng quản trị đề ra (chiếm 16% doanh thu kế hoạch tương đương khoảng VND14,4 tỷ).
4. **Công ty liên kết, liên doanh**: với lợi thế về tài chính và cơ sở hạ tầng của công ty liên kết với SAFI là những đối tác nước ngoài có kinh nghiệm lâu năm nên hoạt động của các công ty liên kết liên doanh trong năm nay hồi phục nhanh cùng với đà hồi phục của nền kinh tế Việt Nam và thế giới. Lợi nhuận từ công ty liên kết, liên doanh trong 6 tháng đầu năm tăng trưởng 15% so với cùng kỳ năm ngoái (đạt 8,6 tỷ), riêng quý II lợi nhuận tăng 35% so với quý II/2009. Hoạt động thương mại được dự đoán sẽ tiếp tục hồi phục tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của công ty liên kết, liên doanh của SAFI đặc biệt vào quý IV theo chu kỳ ngành sẽ là quý tăng trưởng mạnh nhất trong năm. Theo ước tính của SBS lợi nhuận từ hoạt động này sẽ vượt kế hoạch hội đồng quản trị đề ra từ 5-10%.

Chi tiết cụ thể doanh thu của 3 mảng hoạt động chính của SAFI trong năm 2010 như sau:

	Doanh thu	Tỷ lệ đóng góp
Đại lý vận tải đa phương thức	47,52	44%
Dịch vụ khai quan giao nhận hàng hoá, kho bãi	43,2	40%
Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải	14,4	16%
Tổng cộng	105,12	100%

Nguồn: Ước tính của SBS

Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm khoảng 29% doanh thu, tương ứng 39 tỷ. Năm nay công ty vẫn chưa có gánh nặng chi phí lãi vay vì hầu hết các khoản đầu tư đều từ lợi nhuận giữ lại, chí phí này sẽ phát sinh trong năm 2011 khi công ty tiến hành xây dựng cao ốc Nguyễn Văn Thủ vào cuối năm 2010. Khoản mục quan trọng là lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết ước tính khoản mục này sẽ đem lại cho công ty khoảng VND22 tỷ nhỉnh hơn so với kế hoạch của hội đồng quản trị đề ra. Tổng hợp lại, SBS kỳ vọng SAFI đạt được 33 tỷ lợi nhuận sau thuế, mức EPS tương ứng là VND3,980/CP (chúng tôi áp số lượng cổ phiếu tại thời điểm hiện hành là 8,289,982 cổ phiếu để tính toán; nhà đầu tư cần lưu ý trong trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu). Đây là mức EPS hợp lý so với quy mô công ty và với các công ty khác trong cùng lĩnh vực.

Khả năng phát triển của công ty trong trung và dài hạn

- **Triển vọng từ các dự án đầu tư:** dự án xây dựng cao ốc văn phòng tại 209 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1 cuối năm 2010 sẽ triển khai, dự tính đưa vào hoạt động năm 2012. Diện tích miếng đất công ty sở hữu là 447m², công ty được phép xây dựng 60% diện tích gồm 7 tầng và 2 tầng hầm trong đó công ty sử dụng 3 tầng làm trụ sở chính, dự kiến sẽ cho thuê 4 tầng. Ước tính giá thuê khoảng 25USD/m² với 4 tầng cho thuê và đạt công suất trên 90%, mức biên lợi nhuận khoảng 30% sẽ đem lại cho công ty khoảng 2 tỷ lợi nhuận chiếm từ 10 -15% lợi nhuận trước thuế của công ty khi toà nhà được đưa vào sử dụng.
- **Tăng trưởng kinh tế:** sản lượng xuất nhập khẩu của Việt Nam trong 5 năm gần đây đều tăng trưởng tốt (bình quân 5-7% cho đa số các mặt hàng xuất nhập khẩu chủ yếu). Đây là yếu tố thuận lợi cho việc phát triển các hoạt động kinh doanh chính cũng như hoạt động của các công ty liên kết, liên doanh của công ty.
- **Định hướng phát triển hoạt động logistics:** công ty chỉ mới bước đầu hình thành các hoạt động cơ bản và cơ sở vật chất của dịch vụ logistic tương tự như các công ty khác trong ngành ở nước ta. Theo đánh giá của SBS, đây là một hướng đi đúng đắn của ban lãnh đạo công ty nhằm bớt phụ thuộc vào hoạt động của các đối tác nước ngoài. Hoạt động logistics của SAFI nói riêng và các công ty nước ta nói chung còn manh mún, nhỏ lẻ nhưng trong tương lai đây sẽ là ngành có tiềm năng và cơ hội phát triển rất lớn đặc biệt đối với một nước đang phát triển và phụ thuộc nhiều vào các hoạt động xuất nhập khẩu như nước ta.

Đánh giá của SBS:

Cơ cấu cổ đông của công ty (tính đến ngày 26/03/2010) bao gồm tổ chức trong nước chiếm 18% trong đó tổng công ty hàng hải Việt Nam giữ 15%, cá nhân trong nước chiếm tỷ lệ lớn 78%, còn lại là cổ đông nước ngoài, tỷ lệ nắm giữ của tổng công ty hàng hải Việt Nam thấp do đó không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của SAFI, đây là một điểm cộng cho SAFI còn về tỷ lệ nắm giữ của tổ chức ít do quy mô công ty tương đối nhỏ nên chưa thật sự hấp dẫn nhà đầu tư tổ chức. Với mức giá đóng cửa ngày 07/10/2010 là VND21,500/CP; P/E của SFI khoảng 5.4x, khá hấp dẫn tuy nhiên thị trường chứng khoán hiện nay vẫn chưa hình thành xu hướng rõ ràng, nhà đầu tư cần cân nhắc thận trọng trước khi tham gia vào thị trường.

Về dài hạn, do đặc điểm hoạt động chính của công ty là lĩnh vực dịch vụ vận tải nên rất nhạy cảm với diễn biến kinh tế và yếu tố chi phí đóng vai trò quan trọng trong hiệu quả hoạt động của công ty. Điểm mấu chốt là sự quản lý chi phí của công ty vì doanh thu qua các năm đều có sự tăng trưởng, nếu làm tốt điều này cùng với vị thế hiện tại trong lĩnh vực dịch vụ đại lý hiện nay, lợi nhuận công ty sẽ tăng trưởng cùng sự phục hồi của nền kinh tế. Thêm vào đó, hoạt động kinh doanh của công ty sẽ được hưởng lợi từ sự đầu tư hệ thống cảng biển của nước ta trong thời gian tới đặc biệt là khi cụm cảng Cái Mép đi vào hoạt động. Chúng tôi cho rằng công ty sẽ tăng trưởng ổn định, nhưng khó có khả năng tạo đột biến.

Chiến lược đầu tư

Tuy thanh khoản cổ phiếu thấp nhưng ban điều hành công ty chỉ tập trung vào phát triển hoạt động kinh doanh chính cộng với tình hình nền kinh tế đang diễn biến tích cực hiện nay rủi ro đối với cổ phiếu SAFI là rất thấp. Công ty hiện chưa có kế hoạch phát hành cổ phiếu mới nên EPS sẽ không bị pha loãng trong khoảng thời gian tới. Đặc biệt mức P/E khoảng 5.4x hiện nay của công ty thấp hơn so với các công ty khác cùng ngành, SFI thích hợp với những nhà đầu tư trung và dài hạn. Đối với nhà đầu tư ngắn hạn thì SAFI khó có những thông tin mang tính đột biến.

Chúng tôi nhận thấy rủi ro trong việc không đánh giá hết bản chất hoạt động của SFI do hạn chế thông tin (SFI chưa công bố cụ thể doanh thu và lợi nhuận gộp của từng mảng hoạt động nên chúng tôi ước tính). Ngoài ra, nền kinh tế thế giới đã hồi phục nhưng vẫn còn tiềm ẩn bất ổn. Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán 2010 được cho là khá nhạy cảm theo các yếu tố vĩ mô, trong đó khả năng biến động bất lợi của các chỉ tiêu lạm phát, nhập siêu, tỷ giá, lãi suất có thể tác động tiêu cực đến thị trường chứng khoán ở một thời đoạn nào đó và ảnh hưởng đến phần lớn cổ phiếu (bao gồm cả SFI). Nhà đầu tư nên theo sát biến động này để có động thái bảo toàn vốn hợp lý.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (VND"Triệu)

	2007	2008	2009
Tài sản	271,847	290,460	326,360
Tài sản ngắn hạn	156,557	143,446	161,621
Tài sản dài hạn	115,290	147,014	164,739
Tài sản cố định	88,147	102,638	103,983
Bất động sản đầu tư	26,898	44,131	59,532
Nguồn vốn	271,847	290,460	326,360
Nợ phải trả	208,378	148,788	152,274
Nợ ngắn hạn	178,245	148,604	152,126
Nợ dài hạn	30,132	184	148
Nguồn vốn chủ sở hữu	63,469	141,672	163,460
Nguồn vốn - Quỹ	55,477	133,419	162,809
Vốn điều lệ	11,385	27,633	82,900
Thặng dư vốn	-	33,636	33,636
Lợi nhuận chưa phân phối	33,126	60,220	42,103

BÁO CÁO THU NHẬP (VND"Triệu)

	2007	2008	2009
Doanh thu thuần	98,400	121,276	124,388
Giá vốn hàng bán	58,586	70,037	75,114
Lợi nhuận gộp	39,814	51,239	49,274
Thu nhập hoạt động tài chính	15,074	29,706	27,754
Chi phí hoạt động tài chính	1,823	6,936	1,227
<i>Lãi vay phải trả</i>	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23,158	33,073	36,588
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	29,907	40,936	39,213
Thu nhập khác	-	13	919
Chi phí khác	-	-	775
Tổng lợi nhuận trước thuế	29,907	40,949	39,357
Thuế TNDN phải nộp	3,293	3,423	4,186
Lợi nhuận sau thuế	26,614	37,526	35,171
Lợi nhuận ròng	23,470	34,834	33,518

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (VND"Triệu)

	2007	2008	2009
Lưu chuyển tiền từ HĐKD			
Lợi nhuận trước thuế	29,907	40,949	39,357
Khấu hao	2,708	2,264	4,234
Dự phòng	328	-	2
Lãi, lỗ từ HĐĐT	(13,859)	(18,055)	(23,549)
LN từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	20,209	28,592	20,044
Từ hoạt động kinh doanh	76,883	9,574	(2,273)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐĐT			
Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ	(69,748)	(16,755)	(3,909)
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(1,500)	(5,839)	-
Từ hoạt động đầu tư	(69,027)	(14,162)	(20,193)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐTC			
Tiền thu phát hành cổ phiếu, nhân vốn góp	8,071	46,399	3,371
Tiền vay ngắn và dài hạn được	40,000	-	-
Từ hoạt động tài chính	44,349	433	(2,053)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	52,205	(4,155)	(24,519)
Tiền và tương đương tiền đầu tư	64,662	116,665	109,529
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	116,665	109,529	88,588

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	2007	2008	2009
Chỉ tiêu tăng trưởng			
Doanh thu	10.6%	23.2%	2.6%
Lợi nhuận gộp	23.4%	28.7%	-3.8%
Lợi nhuận ròng	68.6%	48.4%	-3.8%
Tổng tài sản	92.3%	6.8%	12.4%
Vốn chủ	48.0%	140.5%	22.0%
Chỉ tiêu hiệu quả			
Lợi nhuận biên	40.5%	42.2%	39.6%
EBIT biên	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế biên	30.4%	33.8%	31.6%
Lợi nhuận ròng biên	23.9%	28.7%	26.9%
ROA	8.6%	12.0%	10.3%
ROE	42.3%	26.1%	20.6%
Phân tích Dupont			
Lợi nhuận gộp (1)	23.9%	28.7%	26.9%
Vòng quay tài sản (2)	36.2%	41.8%	38.1%
Đòn bẩy (3)	490.0%	217.7%	200.5%
ROE = (1) x (2) x (3)	42.3%	26.1%	20.6%
Chỉ tiêu quản lý			
Số ngày phải thu	38.8	17.9	40.1
Số ngày tồn kho	-	-	-
Số ngày phải trả	239.3	107.4	60.0
Vòng quay tổng tài sản	0.4	0.4	0.4
Vòng quay tài sản dài hạn	0.9	0.8	0.8
Vòng quay tài sản cố định	1.1	1.2	1.2
Hệ số thanh toán			
Thanh toán hiện tại	0.9	1.0	1.1
Thanh toán nhanh	-	-	-
Thanh toán tiền mặt	0.7	0.7	0.6
Cơ cấu vốn			
Tổng nợ/Vốn chủ	375.6%	111.5%	93.5%
Tổng nợ/Tổng tài sản	76.7%	51.2%	46.7%
Tổng tài sản/Vốn chủ	490.0%	217.7%	200.5%
Chỉ tiêu trên cổ phần			
PE	1.04	1.20	3.55
PBV	0.44	0.45	1.09
PS	0.25	0.35	0.96
EPS (VND)	20,615	17,855	6,065
DT/CP(VND/CP)	86,429	62,164	22,507
Giá trị sổ sách (VND/CP)	48,728	48,282	19,639

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (VND/Triệu)

	QIII-09	QIV-09	QI-10	QII-10
Tài sản	405,225	430,953	196,622	202,869
Tài sản ngắn hạn	247,419	266,445	78,686	82,749
Tài sản dài hạn	157,806	164,508	117,936	120,120
Tài sản cố định	104,112	103,312	99,937	102,121
Bất động sản đầu tư	52,697	59,975	17,999	17,999
Nguồn vốn	405,225	430,953	196,622	202,869
Nợ phải trả	244,439	257,530	84,476	90,771
Nợ ngắn hạn	244,301	257,382	84,316	90,580
Nợ dài hạn	138	148	160	191
Nguồn vốn chủ sở hữu	151,330	162,652	112,146	112,098
Nguồn vốn - Quỹ	150,664	162,001	111,677	110,138
Vốn điều lệ	82,900	82,900	82,900	82,900
Thặng dư vốn	33,636	33,636	33,636	33,636
Lợi nhuận chưa phân phối	30,846	41,382	-8,141	-11,596

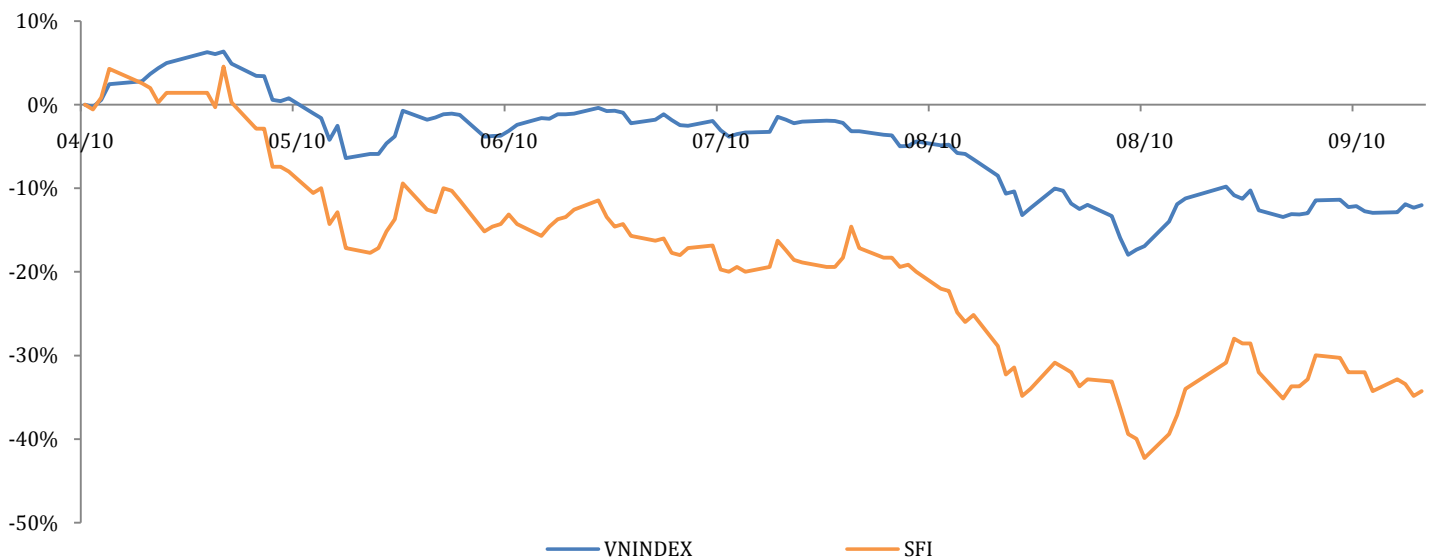
BÁO CÁO THU NHẬP (VND/Triệu)

	QIII-09	QIV-09	QI-10	QII-10
Tổng doanh thu	32,653	41,530	25,785	28,275
Doanh thu thuần	32,653	41,530	25,785	28,275
Giá vốn hàng bán	19,673	23,347	22,790	24,549
Lợi nhuận gộp	12,980	18,183	2,995	3,726
Thu nhập hoạt động tài chính	7,978	9,440	443	3,330
Chi phí hoạt động tài chính	37	835	-	-
Lãi vay phải trả	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,600	14,645	1,257	1,719
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	11,321	12,143	2,181	5,337
Thu nhập khác	802	6	-	232
Chi phí khác	713	1	-	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	11,410	12,148	2,181	5,569
Thuế TNDN phải nộp	925	1,233	545	1,046
Lợi nhuận sau thuế	10,485	10,915	1,636	4,523
Lợi nhuận ròng	9,641	10,536	1,636	4,523

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	QIV-09	QI-10	QII-10
Chỉ tiêu tăng trưởng			
Doanh thu (YoY)	24.7%	9.7%	5.4%
Lợi nhuận gộp (YoY)	26%	-65%	-61%
Lợi nhuận ròng (YoY)	20%	-69%	-38%
Chỉ tiêu hiệu quả			
Lợi nhuận biên	43.8%	11.6%	13.2%
EBIT biên	29.3%	8.5%	19.7%
Lợi nhuận ròng biên	25.4%	6.3%	16.0%
ROA (4Q)	9.1%	8.7%	8.5%
ROE (4Q)	22.3%	20.6%	19.7%
Chỉ tiêu quản lý			
Số ngày phải thu	29	28	25
Số ngày tồn kho	-	-	-
Số ngày phải trả	48	58	52
Hệ số thanh toán			
Thanh toán hiện tại	1.0	0.9	0.9
Thanh toán nhanh	-	-	-
Thanh toán tiền mặt	0.3	0.6	0.5
Cơ cấu vốn			
Tổng nợ/Vốn chủ	159.0%	75.6%	82.4%
Tổng nợ/Tổng tài sản	59.8%	43.0%	44.7%
Tổng tài sản/Vốn chủ	266.0%	176.1%	184.2%
Chỉ tiêu trên cổ phần			
PE	3.6	5.1	6.8
EPS (VND per share)	5929	4209	3177

% GIÁ THAY ĐỔI: VN.INDEX & SFI



**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

Hotline: (+84.8) 62 55 59 50
E-mail: contact_english@sbsc.com.vn
Website: www.sbsc.com.vn

Hội sở

ĐC: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3,
TP.HCM
ĐT: (08) 62 68 68 68
Fax: (08) 62 55 59 39

Chi nhánh Sài Gòn

ĐC: 63B Calmette, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1,
TP.HCM
ĐT: (08) 38 214 888
Fax: (08) 38 213 015

Chi nhánh Hoa Việt

ĐC: 36-38 Phùng Hưng, Q.5, TP.HCM
ĐT: (08) 38 54 78 58
Fax: (08) 38 54 78 56

Chi nhánh Hà Nội

ĐC: Tầng 6 và 7 - số 88 Lý Thường Kiệt, Q.
Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (04) 39 42 80 76
Fax: (04) 39 42 80 75
Email: hanoi@sbsc.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

ĐC: 62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q. Hải Châu,
TP. Đà Nẵng
ĐT: (05113) 81 86 86
Fax: (05113) 81 88 86

Chi nhánh Vũng Tàu

ĐC: Tầng 3 - số 67A Lê Hồng Phong, TP.
Vũng Tàu
ĐT: (064) 35 53 398
Fax: (064) 35 53 390

Chi nhánh Tây Đô

212A Đường Ba tháng Hai, Quận Ninh
Kiều, TP.Cần Thơ
ĐT: (0710) 3783434
Fax: (0710) 3783436

Singapore

SBS Global Investment Pte Ltd.
Address: 3 Shenton Way, #24-03 Shenton
House, Singapore 068805
ĐT: +65-6592-5709 - Fax: +65-6592-5700
Website: www.sbsglobalinvest.com

Khối Phân tích và tư vấn đầu tư: sbs.research@sbsc.com.vn

Những thông tin và nhận định mà SBS cung cấp trên đây là dựa trên đánh giá của người viết tại ngày đưa ra bản tin. Bản tin này chỉ mang tính chất tham khảo nhằm giúp nhà đầu tư có đầy đủ thông tin hơn trong việc ra quyết định và có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Thông tin trong bản tin này dựa trên những thông tin có sẵn được thu thập từ nhiều nguồn mà được tin là đáng tin cậy, tuy nhiên độ chính xác và hoàn hảo không được đảm bảo. SBS không chịu trách nhiệm cho những khoản lỗ trong đầu tư khi sử dụng những thông tin trong bản tin này.